

***. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT GẦN GŨI**
(Thời gian thực hiện 4 tuần, Từ ngày 5/1 – 30 /1/2026).(Tuần 18-21)

Nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình .(Từ 5/1- 9/1/2026) .Tuần 18

Nhánh 2: Động vật sống dưới nước .(Từ 12/1- 16/1/2026) .Tuần 19

Nhánh 3: Động vật sống trong rừng .(Từ 19/1- 23/1/2026) .Tuần 20

Nhánh 4: Một số côn trùng và chim.(Từ 26/1- 30/1/2026) .Tuần 21

Người thực hiện :Đặng Thị Duyên .Lớp 4-5 tuổi C

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
* Giáo dục phát triển thể chất		
MT13. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ + Đứng lặn lướt từng chân, cao đầu gối .	- Thể dục sáng: Trẻ tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Con cào cào ,Cá vàng bơi - Hoạt động học: Bài tập phát triển chung các động tác - Tay: 2, 3 - Chân 1, 2 - Bụng: 1, 2 - Bật: 1, 2.
MT 14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m .	- Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m	Hoạt động học: - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m +Trò chơi VĐ : Chuyển bóng -Chạy 15m trong khoảng 10 giây +TCVĐ. Gà trong vườn rau.
MT16. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động tung, đập, ném, bắt bóng	Phối hợp nhịp nhàng tay - mắt trong vận động: - Đập và bắt bóng tại chỗ	+ Hoạt động học - Đập và bắt bóng tại chỗ + Trò chơi VĐ : Mèo đuổi chuột

MT 17. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	-Phát triển tố chất nhanh, mạnh, khéo của trẻ khi thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua ống dài 1.2m x 0.6 m - Nhảy lò cò 3m	- Hoạt động học : - Bò chui qua ống dài 1.2m x 0.6m + Trò chơi VĐ : Cướp cờ -Nhảy lò cò 3m +TCVĐ. « Chuyên bóng »
MT19. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt trong một số hoạt động: Vẽ, cắt, lắp ráp, đan tết, cài, cởi cúc, buộc dây dây...	- Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây. - Gập giấy - Lắp ghép hình - Lắp ráp với 10 - 12 khối - Xé, cắt đường thẳng - Tô, vẽ hình - Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây - Đan, tết sợi đôi	- Đón, trả trẻ: Trẻ biết cởi áo, mũ dép khi vào lớp. Biết mặc quần áo, lấy mũ dép khi ra về. HĐG - Lắp ghép hình. - Tô màu , vẽ hình ngôi nhà , cây cối , con vật . Chơi ngoài trời : Vẽ các con vật , xếp hạt các con vật , quan sát cây xanh , thời tiết .
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1. Khám phá khoa học		
MT22. Trẻ làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán	Làm các thử nghiệm, quan sát, so sánh, phán đoán, nhận xét một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi: - Tan - không tan - Vật chìm - vật nổi	Hoạt động ngoài trời: Quan sát con mèo, quan sát thời tiết , con gà, con vịt bằng đồ chơi . -Trải nghiệm vật chìm – vật nổi
MT24. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau như: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện	- Làm một số thí nghiệm - Quan sát, nhận xét và trò chuyện - Xem sách, tranh, ảnh, video...	Hoạt động ngoài trời: -Quan sát cây sống đời -Thí nghiệm chìm -nổi, xếp hạt con chó, con gà, con mèo. -Hoạt động góc : Xem tranh ảnh góc khám phá , xem tranh truyện ở góc văn học
MT26. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	+ Một số con vật sống trong gia đình. + Một số con vật sống trong rừng + Một số con vật sống dưới nước + Một số côn trùng + Một số loài chim -GDKNS. +Cách chăm sóc	Hoạt động học: + TCS”con vật sống trong gia đình” +TCS “ Một số con vật sống trong rừng” -KPKH : + Một số con vật sống dưới nước + Một số côn trùng

	các con vật quen thuộc. -Cách bảo vệ một số con vật.	+ Một số loài chim -Mọi lúc mọi nơi Hoạt động góc: Đóng gói thức ăn cho con vật.
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT31. Trẻ so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	-HĐH : +Số 3 (t2) +Số 4 (t1) -HĐ góc: Chơi với số lượng 3 và 4 . các bài tập dưới sàn ... -Mọi lúc mọi nơi
III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
MT 53. Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Nghe, hiểu nội dung các câu đơn, câu ghép, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp hằng ngày. - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	- Mọi lúc mọi nơi Đón trả trẻ: Trò chuyện cùng cô trong các hoạt động hằng ngày . -Biết nói cô khi cần thiết . -Hoạt động góc : Xem tranh ảnh ở góc văn học
MT56. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Nghe và đọc thuộc một số tục ngữ, câu đố, hò vè, bài thơ, ca dao, đồng dao...phù hợp với độ tuổi. Có chú gà con (Vương Trọng); Con trâu (Thanh Thảo); Rong và cá (Phạm Hồ); Chim chích bông (Nguyễn Viết Bình); Gà trống và hoa mào gà (Hà Thu), Nai con (Dương Thuần); Chú cua càng (Thanh Thảo);Ếch con học bài (Phạm Thị Lan); Chuồn chuồn (Phạm Hồ). * Ca dao, đồng dao Con vỏi con vỏi, Câu cá; Sên sên sên sên	HĐ Học. + Thơ “ Có chú gà con “(Vương Trọng) + Rong và cá (Phạm Hồ) + Chim chích bông (Nguyễn Viết Bình) - Hoạt động góc: - Con trâu (Thanh Thảo) -Ếch con học bài (Phạm Thị Lan) - Hoạt động chiều: - Chuồn chuồn (Phạm Hồ) - Đồng dao: Con vỏi con vỏi , Sên sên sên sên
MT57. Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp độ tuổi; kể lại truyện đã được	-HĐ Học. Truyện :+ Dê con nhanh trí (Sưu Tầm)

MT58. Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	nghe; đóng kịch Cáo thỏ và gà trống (Thu Thủy); Chuột, gà trống và mèo (Thúy Toàn dịch); Dê con nhanh trí (Sánh thơ truyện 4 - 5 tuổi);Bác voi tốt bụng ,Mèo lại hoàn mèo (Truyện ngụ ngôn Việt Nam) Vì sao bụng chuồn lại kẹp lép (Truyện dân gian Châu Phi); Có một bầy hươu (Sưu tầm).	- Cáo thỏ và gà trống (Thu Thủy) -HDG: -Truyện :+ Bác voi tốt bụng -Hoạt động chiều : -Truyện “ Mèo lại hoàn mèo “ (truyện ngụ ngôn việt nam)
MT68. Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ, hãi, tức giận, ngạc nhiên	Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình	-Mọi lúc mọi nơi +Trong tiết kể chuyện trẻ bắt chước cử chỉ điệu bộ của nhân vật. -Hoạt động chơi góc phân vai

IV.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI

MT77. Trẻ thích được chăm sóc cây con vật quen thuộc	- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối. - Giữ gìn vệ sinh môi trường chung.	Đón trẻ : cô trò chuyện về các con vật cách chăm sóc chúng , không đánh đập , trêu đùa các con vật quen thuộc. Mọi lúc mọi nơi: Biết hành vi tốt, không tốt, biết giữ vệ sinh môi trường, lớp học... -Hoạt động học : +GDKNS “ Cách chăm sóc các con vật “ +GDKNS “ Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định “
MT 78. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi qui định.		

*LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MT81. Trẻ vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng.	Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật qua: Bài thơ, câu chuyện, bài hát, tác phẩm tạo hình	-Trong hoạt động âm nhạc : +Trẻ biết thể hiện cảm xúc của mình khi nghe bản nhạc ,bài thơ yêu thích -Mọi lúc mọi nơi
--	---	--

MT82 . Trẻ chú ý nghe, thích thú (Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc.	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca); biểu lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc... - Chị ong nâu và em bé (Tân Huyền) - Chú voi con ở bản Đôn (Phạm Tuyên) - Đàn gà trong sân (Nguyễn Văn Hiến) - Tôm, cá, cua thi tài (Hoàng Thị Dinh) - Chú ếch con (Phan Nhân) - Gà gáy le te ((Dân ca Công khảo) - Cò lả (Dân ca Bắc bộ) - Lý con sáo sang sông (Dân ca Nam bộ).	HĐH - NDKH: Nghe hát “ Gà gáy té le “ +TCAN : Vũ điệu hóa đá Nghe hát “ Chú voi con ở bản đôn “ (Phạm Tuyên) + TCAN : Vòng tròn tiết tấu - Nghe hát “ Chị ong nâu và em bé “ -TCAN : Ai nhanh nhất HĐG : + Chú ếch con (Phan Nhân) + Hoa thơm bướm lượn (Dân ca quan họ Bắc Ninh) -HĐ chiều +Tập hát dân ca : - Cò lả (Dân ca Bắc bộ) - Lý con sáo sang sông (Dân ca Nam bộ).
MT83. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát; vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát; sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu; lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc; lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát...	HĐH: NDTT Dạy bài “ Gà trống ,mèo con và cún con “ - Cá vàng bơi (Nguyễn Hà Hải) - Voi làm xiếc
MT84. Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	Gà trống, mèo con và cún con (Thế Vinh); Cá vàng bơi (Nguyễn Hà Hải)); Voi làm xiếc (Phan Hiến) Vì sao con mèo rửa mặt (Hoàng Long); Chú voi con ở bản Đôn (Phạm Tuyên) Con chuồn chuồn (Vũ Đình Lê Thật là hay (Hoàng Vân); Con chim non; Biểu diễn cuối chủ đề...	NDKH : NH bài “ Gà gáy le te -Tôm cá cua thi tài - Chú voi con ở bản đôn TCAN : Vũ điệu hóa đá ,Vòng tròn tiết tấu Mọi lúc mọi nơi – Rửa mặt như mèo (Hàn Ngọc Bích) Thật là hay, Con chuồn chuồn. + NDTT : VĐ múa minh họa “ Voi làm xiếc“ -NDKH :Nghe hát bài “ Chú voi con ở bản đôn “ +TCAN : Nghe tiếng hát tìm đồ vật . Biểu diễn cuối chủ đề các bài “ Con chim non ,Gà trống mèo con và cún con , “VĐMMH” Cá vàng bơi “.

MT85. Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát; vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát; sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu; lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc; lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát. - Đàn gà con (Nhạc nước ngoài); Vì sao con mèo rửa mặt (Hoàng Long); Chú voi con ở bản Đôn (Phạm Tuyên); Chú khỉ con (Bùi Anh Tôn); Con chim non; Biểu diễn cuối chủ đề...	-NDKH : NH bài “ Gà gáy le te -Tôm cá cua thi tài - Chú voi con ở bản đôn TCAN : Vũ điệu hóa đá ,Vòng tròn tiết tấu Mọi lúc mọi nơi – Rửa mặt như mèo (Hàn Ngọc Bích) Thật là hay, Con chuồn chuồn. + NDDT : VĐ múa minh họa “ Voi làm xiếc“ -NDKH :Nghe hát bài “ Chú voi con ở bản đôn “ +TCAN : Ai nhanh nhất Biểu diễn cuối chủ đề các bài “ Con chim non ,Gà trống mèo con và cún con .
MT86. Trẻ lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát		
MT87. Trẻ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét. - Vẽ, tô màu con mèo - Vẽ, tô màu con bướm.	HD Học: + Vẽ và tô màu con gà + Vẽ ,tô màu con bướm HD Góc - Vẽ tô màu con vật trong gia đình, con vật trong rừng, con vật dưới nước.... -Nặn các con vật : Con nhím , con thỏ HDChiều: Vẽ, tô màu con bướm Hoàn thành các bài vở chủ đề.
MT88. Trẻ làm lồm, đồ bẹt, bẻ lẹo, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có kích thước, hình dáng. - Nặn con nhím - Nặn con thỏ.	HDNgoài Trời - Vẽ theo ý thích - Vẽ con gà, con mèo, con vịt, con bướm.. HD chiều :- Làm con gà – Cắt dán con vật sống dưới nước - Xé dán đàn cá
MT89. Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	Sử dụng các kỹ năng cắt, xé, dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng. - Mô hình thế giới đại dương - Xé, dán đàn cá - Cắt, dán động vật sống trong rừng - Cắt, dán động vật sống dưới nước	HDNgoài Trời - Vẽ theo ý thích - Vẽ con gà, con mèo, con vịt, con bướm.. HD chiều :- Làm con gà – Cắt dán con vật sống dưới nước - Xé dán đàn cá

MT91. Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Sử dụng các kỹ xếp hình để tạo ra sản phẩm có kích thước, hình dáng; Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	-Làm con vật từ các nguyên liệu. - HD Góc : Xé dán các con vật sống dưới nước , con cá , con gà .. HD nhóm -Hướng dẫn trẻ làm các con vật từ nguyên vật liệu thiên nhiên - Làm đồ chơi phục vụ chủ đề.
MT92. Trẻ thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (Về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Làm con vật từ các nguyên vật liệu - Làm con gà	
MT93. Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét... - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	-Mọi lúc mọi nơi -Trong các hoạt động tạo hình trẻ nói được ý tưởng hay cách làm thế nào để tạo ra sản phẩm .
MT94. Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.		

***.KẾ HOẠCH GD NHÁNH” ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH “**
(Thực hiện 1 tuần từ ngày 5/1-9/1/2026)

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ Chơi Thẻ đục sáng	- Đón trẻ : Cô đón trẻ với thái độ ân cần niềm nở. Nhắc trẻ chào cô . chào bố mẹ và cất đồ dùng đúng nơi quy định - Chơi tự chọn : Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp. -Thẻ đục sáng:Tập theo lời bài hát “ Một con vịt				
Hoạt động học	LVPTTC Phát triển vũ “ Đi lùi bước liên tiếp khoảng 3 m “ TCVD “ Chuyên bóng	LVPTNT TCS “Các con vật sống trong gia đình “	LVPTTM Tạo hình Vẽ và tô màu con mèo	LVPTNN Thơ Có chú gà con	LVPTTM:ÂN NDTT.DH ” Gà trống mèo con và cún con” NDKH. NH “Gà gáy le te . -Trò chơi: Vũ điệu hóa đá.
Địa điểm tổ chức	Sân ngoài trời	Tại lớp học	Tại lớp học	Phòng thư viện	Phòng âm nhạc
Chơi ngoài trời .	*Hoạt động có mục đích: Vẽ các con vật trong gia đình bằng phấn ,GLTCDG nhảy bì lớp 4TB,GL khối “Trải nghiệm làm con vật bằng lá cây,xốp.Xếp hột hạt về các con vật,Nhặt lá vàng. *Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột ,gà trong vườn rau * Chơi tự do. Cô cho trẻ chơi với nguyên vật liệu và các đồ chơi ngoài trời như xít đu, cầu trượt.				
Ch oi ,hoạ t động ở các góc.	- Góc đóng vai : Nấu ăn, bán gia súc , gia cầm và thức ăn các con vật nuôi - Góc xây dựng- LG: Xây dựng trại chăn nuôi .Lắp ghép chuồng nuôi các con vật . -Góc khoa học và toán : Thêm bớt số lượng 3 ,Xem tranh về các con vật . Bé vui học toán. Trò chơi phân nhóm các con vật 2 chân và 4 chân, vòng quay kì diệu, bài tập dưới sàn. -Góc âm nhạc- tạo hình: Vẽ,tô màu,xếp hình, cắt dán, xé dán về các con vật sống trong gia đình, Nặn các con vật . Đọc thơ, kể chuyện về động vật, trò chơi dân gian : cắp cua bỏ giỏ , ô ăn quan . - Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây.				
Vệ sinh -ăn trưa	- Nhắc trẻ mời cô , mời các bạn khi vào bữa ăn - Luyện kỹ năng rửa tay đúng cách trước – sau khi đi vệ sinh ,lau miệng sau khi ăn .				
Hoạt động chiều.	-LQTCM” Gà trong vườn rau”+Học T.Anh ,HĐNhóm “ Làm đồ dùng đồ chơi + Học erobic , Sinh hoạt chuyên môn , Thực hiện vở theo chủ đề” Nhánh vật nuôi trong gia đình (Tr 2 , 3)+ Học erobic ,Học T.Anh +VS đồ dùng đồ chơi trong lớp - Nêu gương cuối tuần- Trả trẻ.				

KẾ HOẠCH CSGD CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thực hiện 1 tuần :(Từ ngày 12 /1 / đến 16 / 1 / 2026)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
HD					
Đón trẻ Chơi - TDS	- Đón trẻ : Cô đón trẻ với thái độ ân cần niềm nở. Nhắc trẻ chào cô . chào bố mẹ và cất đồ dùng đúng nơi quy định - Chơi tự chọn : Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp. -Thể dục sáng:Tập theo lời bài hát “ Cá vàng bơi ”				
Hoạt động học	LVPTNT KPKH Một số con vật sống dưới nước	LVPTTC: PT VĐ Bò chui qua ống dài 1.2m x0.6m. TCVĐ “ Cướp cờ “	LVPTTCXH GDKNS “ Cách chăm sóc một số con vật”	LVPTNT Toán Số 3 tiết 2.	LVPTTM: NDTT.VĐ TTTC bài“Cá Vàng bơi” NDKH.NH Tô màu cá của thi tài -Trò chơi: Ai nhanh nhất.
Địa điểm tổ chức	Tại lớp học	Sân ngoài trời	Tại lớp học	Tại lớp học	Phòng âm nhạc
Chơi ngoài trời .	*Hoạt động có mục đích: Quan sát con cá ,Xếp hột hạt các con vật ,GLKhoi 4T “Tranh đại dương 3D từ nguyên liệu mở, GL lớp 4TA kéo co, Vẽ phần các con vật. *Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột , cáo và thỏ * Chơi tự do. Cô chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ chơi				
Chơi ,hoạt động ở các góc.	- Góc đóng vai : Nấu ăn, bán các con vật nuôi và thức ăn các con vật - Góc xây dựng- LG: Xây dựng mô hình ao nuôi cá , lắp ghép theo ý thích -Góc khoa học và toán : Chơi số lượng trong phạm vi 3, Xem tranh ,gọi tên về các con vật .Trò chơi phân nhóm các con vật , các bài tập dưới sàn. Đọc thơ, kể chuyện về các con vật sống dưới nước , trò chơi dân gian cấp của bỏ giỏ ... -Góc âm nhạc- tạo hình : Nặn , Vẽ ,tô màu,xếp hình, cắt dán, xé dán về các con vật sống dưới nước. Hát múa , làm con vật từ nguyên vật liệu thiên nhiên - Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây				
Vệ sinh -ăn trưa	- Nhắc trẻ mời cô , mời các bạn khi vào bữa ăn - Luyện kỹ năng rửa tay đúng cách trước – sau khi đi vệ sinh ,lau miệng sau khi ăn .				
Hoạt động chiều.	- LQTCM” Câu cá “ +Học T.Anh ,HĐN “Làm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề +Học erobic, Luyện hát dân ca “Lý con sáo “Thức hiỞn vẽ thủ công: Xé dán đàn cá trang 10 +Học erobic, Lao động vệ sinh trường lớp, Vệ sinh cá nhân trẻ.Nêu gương cuối tuần.- Trả trẻ.				

***.KẾ HOẠCH CSGD CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG “**
(Thực hiện 1 tuần từ ngày 19 - 23/1/ 2026)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
HD					
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ : Cô đón trẻ với thái độ ân cần niềm nở. Nhắc trẻ chào cô ,chào bố mẹ và cất đồ dùng đúng nơi quy định - Chơi tự chọn : Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp. -Thể dục sáng:Tập theo lời bài hát “ Cá vàng bơi ”.				
Hoạt động học	LVPTNT TCS “Một số con vật sống trong rừng “	LVPTTC PT VĐ Nhảy lò cò 3m TCVD “Chuyền bóng “	LVPTKNXH Kỹ năng sống “Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định”	LVPTNN Truyện Dê con nhanh trí	LVPTTM -ÂN NDTT : Dạy vận động TN “Voi làm xiếc “ NDKH: Nghe hát “Chú voi con ở bản đôn “ TCAN: Vòng xoay âm nhạc
Địa điểm tổ chức	Tại lớp học	Sân ngoài trời	Khu kỹ năng sống	Tại lớp học	Phòng âm nhạc
Chơi ngoài trời	*Hoạt động có mục đích: Xếp hạt hạt con vật ,Trải nghiệm vật chìm ,vật nổi ,GLK 4T “Văn nghệ hóa trang các con vật”,GL nhảy bì lớp 4TD, quan sát vườn rau. *Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột , Gà trong vườn rau * Chơi tự do. Cô chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động				
Chơi và hoạt động ở các góc.	- Góc đóng vai : Nấu ăn, siêu thị bán các động vật sống trong rừng , Bác sỹ thú y . - Góc xây dựng- LG: Xây dựng Vườn bách thú , lắp ghép hàng rào - Góc khoa học và toán : Xem tranh ảnh ,Bài tập mở . Phân nhóm các con vật .TC “Thi ai ném giỏi “ , chơi trò chơi dân gian , Xem tranh khoa học về các con vật , đọc truyện ,Đọc thơ, tập kể các chuyện các bài tập dưới sàn .. - Góc âm nhạc- tạo hình : Vẽ,tô màu,xếp hình, nặn ,cắt dán, xé dán về các con vật sống trong rừng bằng các nguyên vật liệu mở ,làm con vật từ nguyên vật liệu .Hát múa các bài hát về các con vật , sử dụng các dụng cụ âm nhạc để hát múa. - Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây hoa.				
Vệ sinh - Ăn trưa	- Luyện kỹ năng rửa tay đúng cách trước sau khi đi vệ sinh ,lau miệng sau khi ăn . - Nhắc trẻ mời cô , mời các bạn khi vào bữa ăn				
Hoạt động chiều.	-Làm quen TCM” Con gì biến mất “ +Học T.Anh . HDN “Làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu +Học erobic , Thực hiện vở toán trang 10 +Học erobic, Thực hiện vở chủ đề +Học erobic, Học T.Anh +Lao động vệ sinh trường lớp.Vệ sinh cá nhân trẻ -Nêu gương .Trả trẻ.				

KẾ HOẠCH CSGD CHỦ ĐỀ:” MỘT SỐ CÔN TRÙNG VÀ CHIM “
(Thực hiện 1 tuần từ ngày 26 - 30 / 1 / 2026)

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ Chơi Thẻ đục sáng	- Đón trẻ : Cô đón trẻ với thái độ ân cần niềm nở. Nhắc trẻ chào cô . chào bố mẹ và cất đồ dùng đúng nơi quy định - Chơi tự chọn : Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp. -Thẻ đục sáng:Tập theo lời bài hát “ Cá vàng bơi “				
Hoạt động học	LVPTNT KPKH Một số loài côn trùng	LVPTTC. PTVĐ “Đập và bắt bóng tại chỗ” TCVĐ. “Mèo đuổi chuột”	LVPTTM Tạo hình “ Vẽ và tô màu con bướm “	LVPTNN Thơ “ Chim chích bông “	LVPTTM: Âm nhạc Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề các bài
Địa điểm tổ chức	Tại lớp học	Sân ngoài trời	Tại lớp học	Phòng thư viện	Phòng âm nhạc
Ch ơi ,hoạ t động ở các góc.	- Góc đóng vai : Nấu ăn, bán hàng , bác sỹ - Góc xây dựng- LG: Xây dựng khu chăn nuôi , lắp ghép nhà , hàng rào cho con vật . - Góc khoa học và toán : T/C bắn bi,luồn hạt. Phân nhóm các loài chim và côn trùng , chơi các bài tập mở dưới sàn , ném vòng cổ chai , thi ai nhanh tay - Góc âm nhạc- tạo hình : Vẽ tô màu,xếp hình, cắt dán, xé dán về các loại côn trùng , chim con vật bằng các nguyên liệu thiên nhiên. - Góc sách truyện: Đọc truyện ,Xem tranh truyện ,thơ kể chuyện bằng rối tay về động vật , chơi trò chơi dân gian - Góc thiên nhiên : Tưới nước chăm sóc cây cảnh.				
Chơi ngoài trời .	* Hoạt động có mục đích: Vẽ phân các con vật, Làm con trâu bằng lá mít, GLKhối 4T”Stean làm tổ chim bằng rơm ,giấy, Quan sát con nhện ,Quần con sâu bằng lá chuối. * Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột , Nhảy cao bắt bướm * Chơi tự do. Cô chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ chơi				
Vệ sinh – Ăn trưa	- Nhắc trẻ mời cô , mời các bạn khi vào bữa ăn - Luyện kỹ năng rửa tay đúng cách trước – sau khi đi vệ sinh ,lau miệng sau khi ăn .				
Hoạt động chiều.	- Làm quen trò chơi mới” Bắt bướm“ +Học T.Anh . HĐN theo chủ đề “ Các con côn trùng“+ Học erobic, Luyện hát cho trẻ bài “ Chị ong nâu “,Thực hiện vở thủ công trang 20 +Học eroic, Học T.Anh +Lao động vệ sinh trường lớp, Vệ sinh cá nhân trẻ.Nêu gương cuối tuần.- Trả trẻ.				

I . Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết được tên gọi , đặc điểm , hình dáng , tập tính , thức ăn và môi trường sống của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà , con vịt , con chó , con mèo...)
- Trẻ so sánh được đặc điểm khác nhau và giống nhau giữa các con vật .
- Trẻ biết được lợi ích của các con vật cũng như biết cách chăm sóc bảo vệ chúng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, so sánh đặc điểm khác nhau của các vật nuôi.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Thái độ :

- Giáo dục trẻ biết yêu quý , chăm sóc , bảo vệ những con vật nuôi ở gia đình
- Biết giữ khoảng cách an toàn với các con vật có thể gây nguy hiểm với bản thân

II . Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
Tranh: Gà trống , vịt , chó, trâu, lợn -Mô hình trang trại chăn nuôi -Đàn ghi bài hát “ Gà trống, mèo con và cún con” “ Con gà trống” Một con vịt.	-Tranh, ảnh, lô tô các con vật : Gà mái, vịt ,chó, trâu -Tâm thế trẻ thoải mái

III. Tiến trình hoạt động:

<u>Hoạt động của cô</u>	<u>Hoạt động của trẻ</u>
1. Ổn định (2 - 3 phút) - Cho trẻ hát bài hát “Gà trống mèo con và cún con” - Bài hát nói về con gì ? - Những con vật đó là vật nuôi sống ở đâu ? - Cô giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc các con vật ... 2 Nội dung 2.1 : Hoạt động 1: Làm quen với một số con vật sống trong gia đình (10 -12 phút) + Tìm hiểu con gà trống - Cô đọc câu đố: Con gì mào đỏ Lông mượt như tơ Sáng sớm tinh mơ Gọi người thức dậy Đố bé con gì ? - Cháu nào đoán đúng được lật bức tranh + Đây là tranh vẽ về con gì? + Ai có nhận xét gì về con gà trống?	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trong gia đình -Trẻ nghe cô đọc câu đố - Con gà trống - Con gà trống ạ -Trẻ nêu nhận xét

+ Con gà trống có những bộ phận nào ? Con gà trống có mào đỏ rồi thế cái mỏ của nó như thế nào ? + Thân gà ra sao ? Con gà có bao nhiêu chân ? Mỗi chân có 4 ngón và một cái cựa. + Con gà có mấy cánh ? Gà thường ăn thức ăn gì ? + Tiếng kêu của con gà trống ra sao ? Gà sống ở đâu nhỉ ? + Nuôi gà để làm gì ? Con gà nuôi để con hay đẻ trứng ? *Tìm hiểu con vịt -Cô bắt chước tiếng kêu của con vịt cạp ...cạp ...cạp và đồ trẻ đó là tiếng kêu con gì ? -Đưa tranh con vịt ra cho trẻ quan sát và hỏi : +Cô có con gì đây ? +Mỏ vịt như thế nào ? Cổ vịt như thế nào ? +Vịt có mấy chân ? Vịt có mấy cánh ? +Vì sao con vịt bơi được dưới nước ? +Vịt là động vật đẻ gì ? +Con vịt được nuôi ở đâu ? Nuôi để làm gì ? >Cô khái quát lại những con vật nuôi trong gia đình có 2 chân , 2 cánh , có lông , đẻ trứng còn có tên gọi chung là gia cầm . Ngoài gà vịt ra các con còn biết có con gì đẻ trứng nữa nào ? *Tìm hiểu con mèo . - Cô làm tiếng kêu con mèo meo ..meo..cho trẻ đoán tên con vật. -Cho trẻ quan sát tranh con mèo +Con mèo có những bộ phận nào ? Đầu mèo có dạng hình gì? +Miệng mèo như thế nào ? +Mèo có mấy tai ? Đuôi mèo như thế nào ? +Mèo có mấy chân ? Dưới chân mèo có gì sắc nhọn nhỉ ? +Mèo là động vật đẻ gì ? Mèo thích ăn gì nhất ? +Mèo được nuôi ở đâu ? Nuôi mèo để làm gì ? *Tìm hiểu con chó . -Cô cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại tương tự các câu hỏi như con mèo . 2.2 Hoạt động 2 : So sánh giống nhau và khác nhau giữa 2 nhóm con vật. *So sánh con gà và con vịt -Giống nhau : Con gà và con vịt đều là động vật được nuôi trong gia đình , đều là động vật đẻ trứng , có 2 chân , 2 cánh , đều được gọi là gia cầm . -Khác nhau : Con gà trống có mào đỏ , gáy ò ó o, đuôi	- Có đầu , mào , mắt , mỏ -Thân gà có lông -Gà có 2 chân -Có 2 cánh . Gà ăn gạo , lúa -Ồ ó o. Gà đẻ trứng -Con vịt -Mỏ vịt to dẹt -Cổ vịt dài -Vịt có 2 chân , 2 cánh - Chân có màng -Vịt đẻ trứng -Nuôi trong gia đình .Nuôi để ăn thịt -Trẻ lắng nghe -Con mèo -Mèo có đầu , thân , chân , đuôi -Đầu mèo có dạng hình tròn , mắt mèo tròn to -Mèo có 4 chân , đuôi dài -Dưới chân có móng vuốt sắc. -Mèo thích ăn cá .Mèo đẻ con -Nuôi trong gia đình - Trẻ nêu ý kiến nhận xét.
--	---

dài ,chân không có màng nên không bơi được dưới nước. Còn con vịt không có mào , đuuôi ngắn ,chân có màng nên bơi được dưới nước. *So sánh con chó với con mèo . -Giống nhau:Đều là động vật nuôi trong gia đình , đều có 4 chân , để con và đều được gọi là gia súc. -Khác nhau :Mèo đuôi dài hơn chân mèo có móng vuốt sắc và nhọn vì vậy mèo có thể leo trèo được trên cây không những thế mèo còn bắt được chuột nữa . -Chó thì đuôi ngắn hơn ,chân chó có móng vuốt nhưng không nhọn và sắc như mèo .Chân chó to hơn mèo nên chó thường hay canh gác nhà. >Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi đó thường xuyên giúp đỡ bố mẹ chăm sóc các con vật trong gia đình . Nhưng các con nhớ phải rửa tay sạch sẽ sau mỗi lần tiếp xúc với chúng các con nhớ chưa ? 2.2: Hoạt động 2: Luyện tập (3 - 5 phút) * Trò chơi : “ Dờ nhanh đọc đúng “ -Giới thiệu trò chơi -Phát lô tô các con vật cho trẻ -Cho trẻ dờ lô tô các con vật theo yêu cầu của cô. -Cho trẻ chơi 3-4 lần. +TC “ Về đúng chuồng “ -Thu lô tô lại chỉ cho mỗi trẻ giữ lại lô tô con vật trẻ thích . -Cô chuẩn bị 4 cái chuồng có hình 4 con vật (con gà , vịt , chó ,mèo) .Thời gian chơi là 1 bản nhạc sau khi bản nhạc kết thúc và nghe hiệu lệnh trẻ chạy về ngôi nhà đúng với con vật mình cầm trên tay . -Bạn nào về chuồng sai bạn đó sẽ bị phạt -Lần 2 cho trẻ đổi lô tô - Cho trẻ chơi 2 -3 lần -Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi , khen trẻ , động viên trẻ chơi , 3.Kết thúc:(1-2 phút) - Cô nhận xét tuyên dương và cho trẻ hát “Con gà trống “ đi ra ngoài .	-Trẻ trả lời -Trẻ nghe cô nói - Trẻ lắng nghe - Trẻ chọn con vật - Trẻ cùng chơi - Trẻ hát cùng cô
--	--